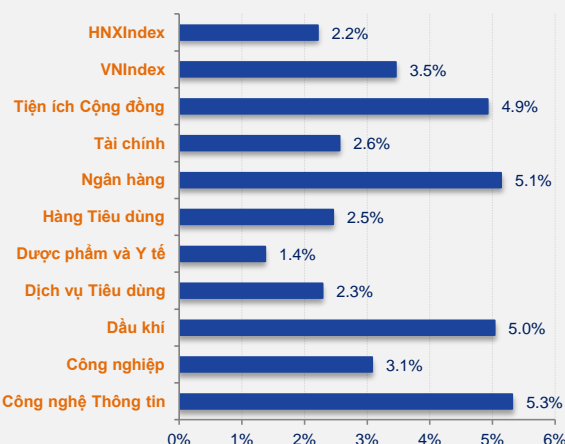


# WEEKLY WRAP

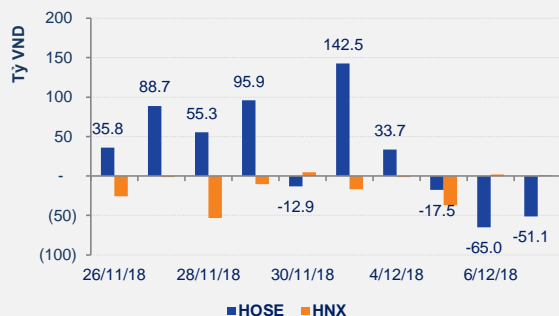
Tuần GD từ: 3/12/2018 - 7/12/2018

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
<b>Thống kê thị trường</b>				
Index	958.59 ↑	3.5%	107.14 ↑	2.2%
KLGD (trCP)	1,012.52 ↑	47.0%	205.70 ↑	18.6%
GTGD (tỷ VND)	22,255.98 ↑	33.8%	2,932.97 ↑	20.5%
Tổng cung (trCP)	2,581.87 ↑	21.7%	373.80 ↑	21.8%
Tổng cầu (trCP)	3,233.42 ↑	55.0%	374.19 ↑	27.7%
<b>Giao dịch NĐT nước ngoài</b>				
KL mua (trCP)	60.20 ↑	7.6%	3.79 ↑	89.8%
KL bán (trCP)	58.88 ↑	4.7%	8.18 ↓	-6.8%
GT mua (tỷ VND)	2,551.43 ↓	-9.0%	54.78 ↑	72.4%
GT bán (tỷ VND)	2,508.83 ↓	-1.3%	106.92 ↓	-9.0%

## Biến động giá Ngành theo Tuần



## Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường có tuần tăng điểm thứ ba liên tiếp với mức tăng khá tốt và đáng chú ý nhất là thanh khoản cũng có sự cải thiện tích cực. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 8,57 điểm (+0,9%) lên 958,59 điểm; HNX-Index tăng 2,31 điểm (+2,2%) lên 107,14 điểm. Thanh khoản trong tuần tăng mạnh so với tuần trước đó và hiện gần xấp xỉ mức trung bình 20 tuần với hơn 5.000 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên cả hai sàn. Cụ thể, giá trị giao dịch trên HOSE tăng 33,8% lên 22.256 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 47% lên 1.013 triệu cổ phiếu; giá trị giao dịch trên HNX tăng 20,5% lên 2.933 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 18,6% lên 206 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường hồi phục khá tốt trong tuần qua thì toàn bộ các nhóm ngành trụ cột đều tăng trưởng. Nhóm cổ phiếu hàng công nghệ thông tin tăng mạnh nhất với 5,3% giá trị vốn hóa, chủ yếu là trụ cột trong nhóm là FPT (+5,1%) tăng giá. Nhóm trụ cột của thị trường là ngân hàng tăng thứ hai với 5,1% giá trị vốn hóa với các mã tiêu biểu như VCB (+3,2%), CTG (+4,6%), BID (+7,3%), VPB (+9,1%), TCB (+7,5%), MBB (+4,4%), ACB (+2,7%), SHB (+1,3%)... đã tạo ra sức kéo tốt cho thị trường trong tuần vừa qua. Nhóm chứng khoán cũng biến động tích cực cùng thị trường chung với các cổ phiếu tiêu biểu như SSI (+4%), HCM (+5,3%), VCI (+3%), VND (+4,2%), SHS (+7,4%), MBS (+2,7%)...

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Căng thẳng thương mại Mỹ-Trung có chiều hướng tạm lắng dịu sau phiên họp G20 đã giúp cho thị trường chứng khoán Việt Nam có tuần thứ 3 tăng điểm liên tiếp. Thanh khoản được cải thiện mạnh mẽ trong tuần và hiện ở gần xấp xỉ với mức trung bình 20 tuần cho thấy dòng tiền đang có sự trở lại thị trường cơ sở sau gần 2 tháng giao dịch ảm đạm. Khối ngoại bán ròng nhẹ trong tuần qua là một điểm trừ nhưng việc mua ròng mạnh 2,6 triệu chứng chỉ quỹ E1VFN30 lại là một điểm cộng. Trên thị trường phái sinh, chênh lệch giữa hợp đồng tương lai VN30 tháng 12 với chỉ số VN30 tiếp tục được nới rộng trong phiên cuối tuần lên -15.5 điểm cho thấy tâm lý nhà đầu tư vẫn nghiêng về những nhịp rung lắc có thể sớm xảy ra trong ngắn hạn. Trên góc độ kỹ thuật, ngưỡng 960 điểm (tạo bởi trendline giảm từ tháng 4 và đường MA100 ngày) là kháng cự mạnh và VN-Index đã thất bại trong cả 4 phiên cuối tuần. Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (10/12-14/12), kịch bản tích cực nhất của VN-Index sẽ là break ngưỡng 960 điểm để tăng tới khoảng giá 970-990 điểm tương ứng với gap down giữa phiên 10/10 và 11/10. Chúng tôi duy trì khuyến nghị nhà đầu tư tiếp tục hạn chế mua đuổi trong vùng giá này và nên tích cực quan sát thị trường, có thể cân nhắc chốt lời dần nếu như VN-Index có những nhịp kéo lên trên ngưỡng 960 điểm (theo phân tích kỹ thuật thì target của VN-Index theo mô hình 2 đáy trước đó là khoảng giá 960-980 điểm).

# WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 3/12/2018 - 7/12/2018

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

### VN-Index:

VN-Index kết tuần giao dịch trong sắc xanh. Diễn biến giao dịch trong tuần là khá tích cực với ba phiên tăng điểm và hai phiên điều chỉnh vào thứ 4 và 5. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 962,39 điểm và 937,1 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 32,05 điểm (+3,5%) lên 958,59 điểm.

HVH là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 37% từ 18.700 đồng lên 25.550 đồng, tiếp theo là KAC với mức tăng 30% từ 8.930 đồng lên 11.650 đồng. Ở chiều ngược lại, TGG là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 25% từ 6.000 đồng xuống 4.480 đồng.

### HNX-Index:

HNX-Index kết tuần giao dịch trong sắc xanh. Diễn biến giao dịch trong tuần là khá tích cực với ba phiên tăng điểm và hai phiên giảm điểm xen kẽ. Mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 108,18 điểm và 104,83 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 2,31 điểm (+2,2%) lên 107,14 điểm.

KSK là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 50% từ 200 đồng lên 300 đồng, tiếp theo là HKT với mức tăng 44% từ 1.800 đồng lên 2.600 đồng. Ở chiều ngược lại, STC là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 24% từ 23.400 đồng xuống 17.700 đồng.

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

**Trên HOSE**, khối ngoại mua ròng với giá trị 42,61 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,32 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất là STB với 4,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là E1VFN30 với 2,6 triệu chứng chỉ quỹ. Ở chiều ngược lại, HPG là mã bị bán ròng nhiều nhất với 5,2 triệu cổ phiếu.

**Trên HNX**, khối ngoại bán ròng với giá trị 52,14 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 4,39 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất là PVS với 2,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HUT với 1,6 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, TNG là mã được mua ròng nhiều nhất với 464 nghìn cổ phiếu.

## TIN KINH TẾ VĨ MÔ

### Việt Nam tính thu 45 tỷ USD từ du lịch trong 7 năm tới

Mục tiêu đến năm 2025, ngành du lịch đóng góp trên 10% GDP và đưa Việt Nam thành quốc gia có ngành du lịch phát triển hàng đầu Đông Nam Á...

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

### VN-Index (Weekly chart):



VN-Index tăng điểm khá tốt trong tuần thứ ba liên tiếp, thanh khoản được cải thiện lên xấp xỉ mức trung bình 20 tuần. Cây nến tuần xanh với phần bóng trên và dưới nhỏ cho thấy lực cầu đã được cải thiện xuyên suốt tuần qua và lực cung giá cao là không thực sự mạnh. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn chuyển từ tiêu cực lên trung tính với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 960 điểm (MA20 tuần) và 940 điểm (MA10 tuần). Về xu hướng dài hạn, VN-Index vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.015 điểm (MA50 tuần). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (10/12-14/12), kịch bản tích cực nhất của VN-Index sẽ là break ngưỡng 960 điểm để tăng tới khoảng giá 970-990 điểm tương ứng với gap down giữa phiên 10/10 và 11/10.

### HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index tăng điểm khá tốt trong tuần thứ tư liên tiếp, thanh khoản được cải thiện lên gần mức trung bình 20 tuần. Cây nến tuần xanh với bóng trên cho thấy bên mua đã chiếm ưu thế trong tuần qua nhưng áp lực cung quanh ngưỡng 108 điểm vẫn là khá mạnh. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn chuyển từ tiêu cực lên trung tính với ngưỡng kháng cự và hỗ trợ lần lượt tại 108,5 điểm (MA20 tuần) và 106 điểm (MA10 tuần). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 116 điểm (MA50 tuần). Dự báo, trong tuần giao dịch tiếp theo (10/12-14/12), HNX-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm với mục tiêu là ngưỡng 110 điểm.



## TIN TRONG NƯỚC

**Giá vàng trong nước giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,28 - 36,38 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), không đổi ở chiều mua vào và giảm 50.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

**Tỷ giá trung tâm tăng 2 đồng**

Sáng nay (7/12), tỷ giá trung tâm VND/USD được Ngân hàng Nhà nước (NHNN) điều chỉnh lên mức 22.764 đồng/USD, tăng 2 đồng so với hôm qua.

## TIN THẾ GIỚI

**Giá vàng thế giới tăng**

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 2,1 USD/ounce tương ứng với 0,17% lên 1.245,7 USD/ounce.

**Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng**

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,07 điểm tương ứng 0,08% lên 96,88 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1377 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1,2754 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 112,82 JPY.

**Giá dầu thế giới giảm**

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,4 USD tương ứng 0,78% xuống 51,09 USD/thùng.

**Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều**

Kết thúc phiên giao dịch ngày 6/12, chỉ số Dow Jones giảm 79,4 điểm tương ứng 0,32% xuống 24.947,67 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 29,83 điểm tương ứng 0,42% lên 7.188,26 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 4,11 điểm tương ứng 0,15% xuống 2.695,95 điểm.

**HOSE**
**Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất**

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	STB	4,240,000	HPG	5,239,490
2	E1VFN30	2,632,200	TIX	2,325,120
3	DXG	2,401,250	ASM	1,039,690
4	VRE	1,801,070	AAA	1,001,430
5	VNM	1,784,730	GEX	945,600

**HNX**

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	TNG	464,480	PVS	2,203,644
2	TIG	400,600	HUT	1,570,900
3	VGC	185,930	PGT	829,021
4	NDN	157,200	TC6	344,800
5	SHB	77,410	CSC	178,400

**Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
TCB	26.05	28.00	↑ 7.49%	106,875,540
MBB	21.55	22.50	↑ 4.41%	58,659,400
EIB	13.60	13.90	↑ 2.21%	48,711,128
ITA	2.70	2.93	↑ 8.52%	39,084,950
STB	12.15	12.65	↑ 4.12%	32,990,180

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	7.50	7.60	↑ 1.33%	27,539,910
PVS	19.30	20.20	↑ 4.66%	26,358,069
VCG	18.50	20.40	↑ 10.27%	22,444,269
ACB	29.80	30.60	↑ 2.68%	17,304,610
VGC	16.40	17.70	↑ 7.93%	12,554,945

**Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HVH	18.70	25.55	6.9	↑ 36.63%
KAC	8.93	11.65	2.7	↑ 30.46%
RIC	6.47	8.20	1.7	↑ 26.74%
CTF	16.23	20.50	4.3	↑ 26.33%
HTT	1.88	2.31	0.4	↑ 22.87%

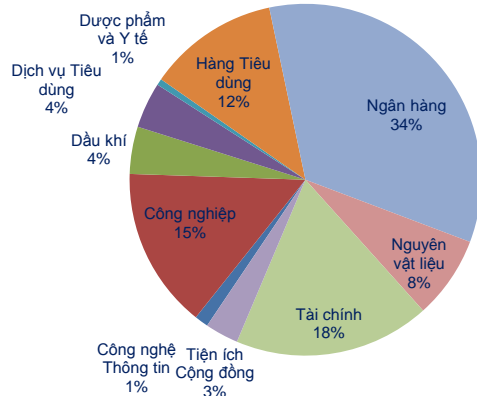
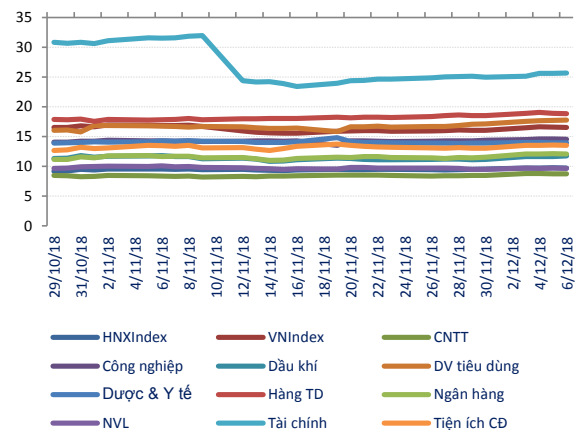
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KSK	0.20	0.30	0.1	↑ 50.00%
HKT	1.80	2.60	0.8	↑ 44.44%
VE8	6.80	9.00	2.2	↑ 32.35%
RCL	17.80	23.50	5.7	↑ 32.02%
DPC	12.50	16.40	3.9	↑ 31.20%

**Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần**

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TGG	6.00	4.48	-1.5	↓ -25.33%
TDW	26.05	21.00	-5.1	↓ -19.39%
KMR	4.05	3.38	-0.7	↓ -16.54%
PIT	5.99	5.13	-0.9	↓ -14.36%
MCP	26.50	22.95	-3.6	↓ -13.40%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
STC	23.40	17.70	-5.7	↓ -24.36%
KDM	4.60	3.70	-0.9	↓ -19.57%
HHC	89.10	72.20	-16.9	↓ -18.97%
TJC	8.00	6.50	-1.5	↓ -18.75%
OCH	7.00	5.70	-1.3	↓ -18.57%

(\*) Giá điều chỉnh

**THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH**
**Giá trị giao dịch tuần theo Ngành**

**Chuỗi PE ngành và thị trường**

**Top KLGD lớn nhất HOSE**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
TCB	106,875,540	21.7%	2,611	10.7	2.0
MBB	58,659,400	16.2%	2,341	9.6	1.5
EIB	48,711,128	9.2%	1,102	12.6	1.1
ITA	39,084,950	1.3%	148	19.8	0.3
STB	32,990,180	5.7%	739	17.1	1.0

**Top KLGD lớn nhất HNX**

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	27,539,910	10.2%	1,424	5.3	0.6
PVS	26,358,069	7.0%	1,748	11.6	0.8
VCG	22,444,269	15.2%	2,645	7.7	1.4
ACB	17,304,610	24.6%	3,498	8.7	1.8
VGC	12,554,945	8.2%	1,263	14.0	1.3

**Top Đột biến giá HOSE**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HVH	↑ 36.6%	9.9%	777	32.9	2.4
KAC	↑ 30.5%	6.5%	824	14.1	0.9
RIC	↑ 26.7%	-4.4%	-585	-	0.6
CTF	↑ 26.3%	15.8%	1,967	10.4	1.9
HTT	↑ 22.9%	-0.3%	-32	-	0.2

**Top Đột biến giá HNX**

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
KSK	↑ 50.0%	0.3%	29	10.2	0.0
HKT	↑ 44.4%	-2.5%	-271	-	0.2
VE8	↑ 32.4%	-28.8%	-2,776	-	1.1
RCL	↑ 32.0%	7.5%	2,174	10.8	0.8
DPC	↑ 31.2%	12.6%	2,230	7.4	0.9

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	4,240,000	5.7%	739	17.1	1.0
E1VFN30	2,632,200	N/A	N/A	N/A	N/A
DXG	2,401,250	20.6%	3,033	8.7	2.0
VRE	1,801,070	8.3%	1,060	31.1	2.3
VNM	1,784,730	37.7%	5,556	24.1	9.2

**Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX**

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
TNG	464,480	23.4%	3,203	5.7	1.2
TIG	400,600	8.5%	887	3.0	0.3
VGC	185,930	8.2%	1,263	14.0	1.3
NDN	157,200	20.3%	2,624	4.8	0.9
SHB	77,410	10.2%	1,424	5.3	0.6

**Top Vốn hóa HOSE**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	326,184	5.2%	1,205	84.8	6.3
VHM	267,961	31.8%	3,252	24.6	5.2
VNM	233,176	37.7%	5,556	24.1	9.2
VCB	205,792	21.0%	3,359	17.0	3.3
GAS	184,313	28.2%	6,557	14.7	4.3

**Top Vốn hóa HNX**

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38,163	24.6%	3,498	8.7	1.8
VCS	11,791	41.3%	6,806	11.0	4.2
PVS	9,655	7.0%	1,748	11.6	0.8
SHB	9,144	10.2%	1,424	5.3	0.6
VCG	9,011	15.2%	2,645	7.7	1.4



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
15/8/2018	7/12/2018	10/9/2018	7/9/2018	<b>BTT</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
25/10/2018	7/12/2018	7/11/2018	6/11/2018	<b>PAI</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
26/10/2018	7/12/2018	13/11/2018	12/11/2018	<b>NBP</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
16/11/2018	7/12/2018	27/11/2018	26/11/2018	<b>OPC</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23/11/2018	7/12/2018	0/1/1900	27/11/2018	<b>CHS</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/11/2018	7/12/2018	7/12/2018	7/12/2018	<b>HUT</b>	Niêm yết thêm
4/12/2018	7/12/2018	10/12/2018	7/12/2018	<b>TPB</b>	Phát hành cổ phiếu
4/12/2018	7/12/2018	10/12/2018	7/12/2018	<b>TPB</b>	Phát hành cổ phiếu
6/12/2018	7/12/2018	7/12/2018	7/12/2018	<b>GDW</b>	Tạm dừng Niêm yết
6/11/2018	8/12/2018	21/11/2018	20/11/2018	<b>CTG</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
5/1/2017	10/12/2018	7/12/2018	7/12/2018	<b>GDT</b>	Niêm yết thêm
5/11/2018	10/12/2018	8/11/2018	7/11/2018	<b>VIB</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/11/2018	10/12/2018	19/11/2018	16/11/2018	<b>SDC</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/11/2018	10/12/2018	15/11/2018	14/11/2018	<b>SPH</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
15/11/2018	10/12/2018	27/11/2018	26/11/2018	<b>BMD</b>	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
27/11/2018	10/12/2018	7/12/2018	7/12/2018	<b>TTE</b>	Niêm yết mới
29/11/2018	10/12/2018	7/12/2018	7/12/2018	<b>NSC</b>	Niêm yết thêm
3/12/2018	10/12/2018	7/12/2018	7/12/2018	<b>INN</b>	Niêm yết thêm
4/12/2018	10/12/2018	7/12/2018	7/12/2018	<b>C4G</b>	Niêm yết mới
5/12/2018	10/12/2018	7/12/2018	7/12/2018	<b>MBG</b>	Niêm yết thêm
5/12/2018	10/12/2018	7/12/2018	7/12/2018	<b>FOC</b>	Niêm yết mới
5/12/2018	10/12/2018	7/12/2018	7/12/2018	<b>CIA</b>	Niêm yết thêm
2/11/2018	11/12/2018	26/11/2018	23/11/2018	<b>IDV</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
30/10/2018	12/12/2018	19/11/2018	16/11/2018	<b>PIT</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
7/11/2018	12/12/2018	26/11/2018	23/11/2018	<b>MSC</b>	Đại hội Cổ đông Bất thường
8/11/2018	12/12/2018	27/11/2018	26/11/2018	<b>SAB</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13/11/2018	12/12/2018	7/12/2018	7/12/2018	<b>TID</b>	Niêm yết mới
21/11/2018	12/12/2018	3/12/2018	30/11/2018	<b>GND</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt
6/12/2018	12/12/2018	7/12/2018	7/12/2018	<b>KLB</b>	Niêm yết thêm
21/11/2018	13/12/2018	29/11/2018	28/11/2018	<b>ADP</b>	Trả cổ tức bằng tiền mặt





Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

*Chịu trách nhiệm nội dung:*

**P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền**  
[hien.nth@shs.com.vn](mailto:hien.nth@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành**  
[thanh.nk@shs.com.vn](mailto:thanh.nk@shs.com.vn)

**Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng**  
[thang.nd@shs.com.vn](mailto:thang.nd@shs.com.vn)

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

---

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

**Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính tại Hà Nội**

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,  
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tel: 84.24.38181888  
Fax: 84.24.38181688

**Chi nhánh Hồ Chí Minh**

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-  
238 Nguyễn Công Trứ,  
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM  
Tel: 84.28.39151368  
Fax: 84.28.39151369

**Chi nhánh Đà Nẵng**

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP  
Đà Nẵng  
Tel: 84.236.3525777  
Fax: 84.236.3525779

---